TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 138/2023/QĐST-HNGĐ	*Tp Hòa Bình, ngày 19 tháng 7 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 154/2023/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị P** – Sinh năm 1991.
- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn X** - Sinh năm 1992.

Cùng trú tại: Xóm Văn Minh, xã Quang Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị P và anh Nguyễn Văn X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Chí T, sinh ngày 05/7/2015 và Nguyễn Minh T, sinh ngày 24/6/2020. Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con Nguyễn Chí T và

Nguyễn Minh T đến khi các con đủ 18 tuổi. Chị Bùi Thị P chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Bùi Thị P có quyền thăm nom con chung, quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo luật định.

- Về tài sản chung: Không có.
- Về nợ chung: Không có.
- Về án phí: Chị Bùi Thị P tự nguyện chịu 150.000Đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm. Chị P đã nộp 300.000Đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004945 ngày 07/6/2023; Chị P được nhận lại 150.000Đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND Tỉnh Hòa Bình;*
- *VKSND Tp Hòa Bình;*
- *Chi cục THA DS Tp Hòa Bình;*
- *UBND phường, xã nơi thực hiện ĐKKH;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Quỳnh Anh